

Số: 236/2022/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 24 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Trần Văn H và chị Lại Thị C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của anh Trần Văn H và chị Lại Thị C;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1975, địa chỉ: Số 25/894 đường N, tổ 19, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Chị Lại Thị C, sinh năm 1975, địa chỉ: Số 25/894 đường N, tổ 19, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Lại Thị C cùng thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh H và chị C có 02 con chung là Trần Diệu L sinh ngày 30/7/1999 và Trần Minh N, sinh ngày 17/4/2005. Ly hôn, cả hai thống nhất giao con chung Minh N cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con chung Diệu L đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị C thống nhất thỏa thuận anh Hùng có trách nhiệm cấp dưỡng đối với con chung Minh N số tiền 3.000.000 (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11/2022 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị yêu cầu không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng người bị yêu cầu phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh H và chị C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường **Minh Khai, quận Hồng Bàng, HP**
(ĐKKH số 61 ngày 13/11/1998)
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường

